UBND TP HỒ CHÍ MINH
CAO ĐẲNG NGHỀ VIỆT NAM - SINGAPORE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ HỌC TẬP NĂM HỌC 2024-2025

Hệ: Trung cấp A - Khoa: Tin học - Đại cương - Khóa học: 2023 - C.Ngành:Quản trị mạng máy tính - Lớp:T23QT1

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	An toàn mạng	Cấu hình và quản trị thiết bị mạng	Giáo dục chính trị	Giáo dục thể chất	Quản trị hệ thống WebServer và MailServer	Quản trị mạng 2	Thiết kế trang WEB	Thực tập tốt nghiệp	Tổng số ĐVHT có điểm <5	TBC HT	Xếp loại
Số đơn vị học trình					6,0	4,0	2,0	1,0	6,0	4,0	3,0	8,0			
1	2310208001	Phan Võ Thành	An	04/06/2008	5,4	8,0	6,2	6,9	6,2	6,8	7,2	9,3	**0**	**7,2**	Khá
2	2310208002	Nguyễn Việt	Anh	28/10/2008	6,1	6,7	5,0	5,4	6,6	6,2	7,1	10,0	**0**	**7,2**	Khá
3	2310208003	Cam Gia	Bảo	03/04/2008	8,9	7,8	7,3	6,9	7,3	9,7	8,0	9,7	**0**	**8,5**	Giỏi
4	2310208004	Nguyễn Mạnh	Cường	24/02/2008	8,2	8,0	8,0	6,9	8,4	8,2	7,6	9,0	**0**	**8,3**	Giỏi
5	2340208903	Nguyễn Tiến	Dũng	25/06/2005	6,0	7,7	7,3	7,0	6,6	6,9	0,0-6,6	10,0	**0**	**7,5**	Khá
6	2310208006	Nguyễn Minh	Đạt	13/11/2008	7,3	7,8	5,6	7,4	5,5	5,8	7,4	9,0	**0**	**7,2**	Khá
7	2310208005	Nguyễn Quốc	Đạt	07/09/2008	5,8	7,6	2,0-5,5	0,3-7,5	6,1	5,1	5,9	5,5	**0**	**6,0**	Trung bình
8	2310208008	Phạm Đức	Hiếu	27/03/2008	6,9	7,5	6,4	7,2	5,9	5,7	7,0	6,0	**0**	**6,4**	Trung bình

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	An toàn mạng	Cấu hình và quản trị thiết bị mạng	Giáo dục chính trị	Giáo dục thể chất	Quản trị hệ thống WebServer và MailServer	Quản trị mạng 2	Thiết kế trang WEB	Thực tập tốt nghiệp	Tổng số ĐVHT có điểm <5	TBC HT	Xếp loại
Số đơn vị học trình					**6,0**	**4,0**	**2,0**	**1,0**	**6,0**	**4,0**	**3,0**	**8,0**			
9	2310208010	Nguyễn Trọng	Huy	24/04/2007	8,9	7,8	5,9	1,9-6,0	6,7	7,6	6,5	10,0	**0**	**8,0**	Giỏi
10	2310208009	Nguyễn Trọng	Hùng	28/12/2003	9,6	8,8	8,0	8,4	9,0	9,8	9,9	9,9	**0**	**9,4**	Xuất sắc
11	2310208012	Nguyễn Văn	Khôi	08/06/2008	8,0	6,5	6,1	8,1	5,9	6,8	6,6	7,0	**0**	**6,8**	Trung bình
12	2310208013	Phạm Trung	Kiên	22/03/2008	8,3	8,5	7,3	5,9	8,7	9,0	8,3	8,3	**0**	**8,3**	Giỏi
13	2310208014	Nguyễn Đình Hoàng	Kiệt	29/11/2000	8,0	8,7	7,8	8,7	9,4	8,4	9,6	10,0	**0**	**9,0**	Xuất sắc
14	2310208015	Lưu Thị Kiều	Lan	31/01/2008	7,0	7,0	6,1	7,3	5,4	6,5	8,0	9,8	**0**	**7,4**	Khá
15	2310208016	Trần Ngọc Phương	Linh	06/12/2008	6,3	7,7	7,1	6,3	5,2	5,9	7,7	9,8	**0**	**7,2**	Khá
16	2310208017	Nguyễn Đại	Lượng	07/09/2008	8,8	8,9	7,5	7,8	7,2	8,0	7,2	9,0	**0**	**8,2**	Giỏi
17	2310208018	Tạ Nguyễn Hà	My	10/12/2008	6,6	7,1	6,0	7,5	5,3	5,9	7,4	9,6	**0**	**7,1**	Khá
18	2310208019	Bùi Thanh	Nguyên	07/12/2002	8,6	8,7	6,7	6,1	8,7	8,1	6,9	6,7	**0**	**7,8**	Khá
19	2310208020	Nguyễn Yến	Nhi	10/09/2008	7,4	8,0	5,2	7,4	5,2	5,5	7,3	9,4	**0**	**7,2**	Khá

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	An toàn mạng	Cấu hình và quản trị thiết bị mạng	Giáo dục chính trị	Giáo dục thể chất	Quản trị hệ thống WebServer và MailServer	Quản trị mạng 2	Thiết kế trang WEB	Thực tập tốt nghiệp	Tổng số ĐVHT có điểm <5	TBC HT	Xếp loại
Số đơn vị học trình					**6,0**	**4,0**	**2,0**	**1,0**	**6,0**	**4,0**	**3,0**	**8,0**			
20	2310208021	Mai Tấn	Phát	20/08/2008	8,4	7,9	6,1	6,3	7,1	6,6	7,4	10,0	**0**	**8,0**	Giỏi
21	2310208022	Đỗ Hoàng Mạnh	Quân	24/09/2008	6,4	6,8	0,0-7,1	1,9-7,0	5,2	5,4	6,2	5,0	**0**	**5,8**	Trung bình
22	2310208023	Trần Văn	Quân	04/01/2007	9,6	7,6	5,8	1,3-6,9	7,5	9,6	8,1	10,0	**0**	**8,7**	Giỏi
23	2310208024	Võ Thành	Sang	24/12/2008	8,6	8,4	7,1	7,1	7,4	8,6	8,1	7,2	**0**	**7,9**	Khá
24	2310208025	Từ Tấn	Tài	23/08/2007	9,3	7,7	7,1	7,4	7,1	8,6	7,3	10,0	**0**	**8,4**	Giỏi
25	2310208027	Hoàng Anh	Thắng	25/04/2008	9,2	8,2	5,0	7,5	6,5	8,6	8,5	9,0	**0**	**8,1**	Giỏi
26	2340208904	Lê Xuân	Thy	27/08/2007	5,2	6,0	5,0	6,7	5,1	5,0	0,0-6,4	9,2	**0**	**6,3**	Trung bình
27	2310208029	Nguyễn Cao	Tiến	29/05/2008	5,6	8,5	7,6	8,0	6,9	5,0	6,6	9,0	**0**	**7,2**	Khá
28	2310208030	Thái Đặng Minh	Tuyền	05/06/2008	7,2	6,5	6,3	6,4	5,2	5,1	7,4	9,0	**0**	**6,9**	Trung bình

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	An toàn mạng	Cấu hình và quản trị thiết bị mạng	Giáo dục chính trị	Giáo dục thể chất	Quản trị hệ thống WebServer và MailServer	Quản trị mạng 2	Thiết kế trang WEB	Thực tập tốt nghiệp	Tổng số ĐVHT có điểm <5	TBC HT	Xếp loại
Số đơn vị học trình					6,0	4,0	2,0	1,0	6,0	4,0	3,0	8,0			

TP. Hồ Chí Minh, Ngày [illegible]

PHÒNG ĐÀO TẠO

Xuất sắc : *2* *Tỷ lệ: 7,14 %*
Giỏi : *9* *Tỷ lệ: 32,14 %*
Khá : *11* *Tỷ lệ: 39,29 %*
Trung bình khá : *0* *Tỷ lệ: 0 %*
Trung bình : *6* *Tỷ lệ: 21,43 %*
Yếu : *0* *Tỷ lệ: 0 %*

Phan Trần Phú Lộc